

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 02/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Cẩm N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh Phạm Chấn T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Cẩm N và anh Phạm Chấn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị N và anh T không có con chung nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị N và anh T thống nhất không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Cẩm N tự nguyện chịu án phí hôn nhân 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000357 ngày 02/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre. Chị N được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- UBND xã Tân Thành Bình (19; 05/3/2018)
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Lăng